

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P01 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120001	Lê Tấn An	21/10/2008	Nam	12C7	
2	51120002	Đặng Mỹ Anh	06/08/2008	Nữ	12C6	
3	51120003	Huỳnh Hồng Anh	13/10/2008	Nam	12C1	
4	51120004	Huỳnh Lê Quốc Anh	11/08/2008	Nam	12C9	
5	51120005	Lê Thị Vân Anh	03/10/2008	Nữ	12C4	
6	51120006	Phan Tấn Anh	21/04/2008	Nam	12C9	
7	51120007	Nguyễn Lê Hoàng Ân	18/10/2007	Nam	12C2	
8	51120008	Nguyễn Thanh Ân	27/07/2008	Nam	12C4	
9	51120009	Thái Minh Ân	23/11/2008	Nam	12C1	
10	51120010	Huỳnh Bùi Đức Bảo	14/06/2008	Nam	12C1	
11	51120011	Lê Chí Bảo	20/10/2008	Nam	12C10	
12	51120012	Lê Hà Gia Bảo	01/01/2008	Nam	12C2	
13	51120013	Lê Nguyễn Quốc Bảo	03/10/2008	Nam	12C5	
14	51120014	Lê Quốc Bảo	19/04/2008	Nam	12C3	
15	51120015	Ngô Đình Bảo	17/03/2008	Nam	12C3	
16	51120016	Tô Hoài Bảo	20/08/2008	Nam	12C2	
17	51120017	Trần Lê Gia Bảo	09/01/2008	Nam	12C5	
18	51120018	Trần Ngô Bin	31/08/2008	Nam	12C2	
19	51120019	Lê Văn Bình	30/09/2007	Nam	12C4	
20	51120020	Võ Thanh Bình	23/09/2008	Nam	12C10	
21	51120021	Bùi Dương Minh Cảnh	10/08/2008	Nam	12C8	
22	51120022	Phạm Yến Chi	04/06/2008	Nữ	12C3	
23	51120023	Phan Thị Kim Chi	17/03/2008	Nữ	12C7	
24	51120024	Trần Lê Bảo Chi	01/03/2008	Nữ	12C10	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

Sở GD&ĐT Quảng Ngãi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Trường THPT Thu Xà

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P02 (Ngữ văn, Toán học)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120025	Trần Thị Kim Chi	22/09/2008	Nữ	12C7	
2	51120026	Trần Võ Kim Chi	12/02/2008	Nữ	12C3	
3	51120027	Võ Văn Chí	09/06/2008	Nam	12C9	
4	51120028	Lê Ngọc Chiến	14/10/2008	Nữ	12C7	
5	51120029	Ngô Chính	12/12/2008	Nam	12C3	
6	51120030	Lê Việt Cường	16/04/2008	Nam	12C1	
7	51120031	Nguyễn Nhật Cường	11/07/2008	Nam	12C6	
8	51120032	Đào Lê Quốc Danh	26/04/2008	Nam	12C7	
9	51120033	Đình Thành Danh	23/11/2008	Nam	12C4	
10	51120034	Nguyễn Chí Danh	06/12/2008	Nam	12C5	
11	51120035	Nguyễn Thành Danh	19/04/2008	Nam	12C8	
12	51120036	Lương Thị Thái Diễm	05/08/2008	Nữ	12C4	
13	51120037	Nguyễn Thị Như Diệp	21/10/2008	Nữ	12C6	
14	51120038	Đỗ Thùy Kim Dung	28/03/2008	Nữ	12C10	
15	51120039	Trần Đình Dũng	07/12/2008	Nam	12C2	
16	51120040	Hà Văn Duy	12/01/2008	Nam	12C6	
17	51120041	Nguyễn Bá Duy	25/02/2008	Nam	12C2	
18	51120042	Trần Văn Duy	14/02/2008	Nam	12C3	
19	51120043	Đỗ Cao Kỳ Duyên	17/02/2008	Nữ	12C10	
20	51120044	Nguyễn Kỳ Duyên	07/06/2008	Nữ	12C1	
21	51120045	Phạm Thị Mỹ Duyên	18/09/2008	Nữ	12C10	
22	51120046	Trần Thị Mỹ Duyên	05/04/2008	Nữ	12C9	
23	51120047	Võ Thị Thùy Dương	12/02/2008	Nữ	12C6	
24	51120048	Bùi Chánh Đại	18/02/2008	Nam	12C6	

Danh sách này có 24 học sinh.

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026

Hiệu trưởng

Người lập

Phạm Hoàng Trương

Sở GD&ĐT Quảng Ngãi

Trường THPT Thu Xà

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P03 (Ngữ văn, Toán học)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120049	Lý Lê Quốc Đại	14/05/2008	Nam	12C8	
2	51120050	Ngô Nguyễn Quốc Đan	20/10/2007	Nam	12C9	
3	51120051	Lê Quang Đạt	15/09/2008	Nam	12C3	
4	51120052	Lê Tiến Đạt	12/11/2008	Nam	12C5	
5	51120053	Lê Tiến Đạt	16/03/2008	Nam	12C4	
6	51120054	Nguyễn Thành Đạt	10/02/2008	Nam	12C9	
7	51120055	Phạm Thành Đạt	18/01/2008	Nam	12C4	
8	51120056	Trần Duy Đoan	12/03/2008	Nam	12C3	
9	51120057	Nguyễn Quý Đô	31/01/2008	Nam	12C5	
10	51120058	Lê Tuấn Đức	27/05/2007	Nam	12C8	
11	51120059	Mai Anh Đức	18/08/2008	Nam	12C5	
12	51120060	Nguyễn Văn Đức	18/10/2006	Nam	12C3	
13	51120061	Lê Văn Được	31/01/2008	Nam	12C8	
14	51120062	Ngô Thị Thục Giang	26/03/2008	Nữ	12C5	
15	51120063	Ngô Trường Giang	06/04/2008	Nam	12C3	
16	51120064	Trương Thị Mỹ Giang	03/10/2008	Nữ	12C7	
17	51120065	Trần Dương Phi Gô	18/03/2008	Nam	12C3	
18	51120066	Lâm Quang Hà	29/01/2008	Nam	12C10	
19	51120067	Trần Thị Kiều Hạ	17/02/2008	Nữ	12C1	
20	51120068	Tạ Hiếu Hàn	28/02/2008	Nữ	12C10	
21	51120069	Phạm Thị Thu Hạnh	09/11/2008	Nữ	12C2	
22	51120070	Trần Hoàng Hồng Hạnh	20/10/2008	Nữ	12C3	
23	51120071	Cao Ngô Lệ Hào	09/04/2008	Nữ	12C6	
24	51120072	Đoàn Thị Thanh Hằng	31/10/2008	Nữ	12C8	

Danh sách này có 24 học sinh.

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026

Hiệu trưởng

Người lập

Phạm Hoàng Trương

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P04 (Ngữ văn, Toán học)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120073	Huỳnh Thị Kim Hằng	02/11/2008	Nữ	12C2	
2	51120074	Lê Trần ánh Hằng	02/09/2008	Nữ	12C5	
3	51120075	Trần Thị Hằng	21/10/2008	Nữ	12C1	
4	51120076	Võ Ngọc Phương Hằng	11/03/2008	Nữ	12C2	
5	51120077	Võ Thị Hằng	21/07/2008	Nữ	12C4	
6	51120078	Huỳnh Ngọc Bảo Hân	19/08/2008	Nữ	12C6	
7	51120079	Ngô Ngọc Hân	29/09/2007	Nữ	12C6	
8	51120080	Trịnh Gia Hân	17/07/2008	Nữ	12C3	
9	51120081	Lê Văn Hậu	16/10/2008	Nam	12C2	
10	51120082	Trần Thị Thu Hậu	09/11/2008	Nữ	12C1	
11	51120083	Võ Nguyên Hậu	01/06/2008	Nam	12C4	
12	51120084	Đặng Khánh Hiền	22/12/2008	Nữ	12C7	
13	51120085	Lê Thị Hiền	03/10/2008	Nữ	12C9	
14	51120086	Lý Thị Hiền	06/02/2007	Nữ	12C8	
15	51120087	Nguyễn Thị Vân Hiền	18/09/2008	Nữ	12C4	
16	51120088	Trần Thị Thu Hiền	09/11/2008	Nữ	12C9	
17	51120089	Lê Văn Hòa Hiệp	27/07/2008	Nam	12C5	
18	51120090	Lê Thị Kim Hiếu	20/07/2008	Nữ	12C9	
19	51120091	Mai Chí Hiếu	26/02/2008	Nam	12C4	
20	51120092	Nguyễn Văn Hiệu	19/12/2007	Nam	12C6	
21	51120093	Dư Thị Lệ Hoa	06/03/2008	Nữ	12C1	
22	51120094	Đặng Thị Hồng Hoa	16/02/2008	Nữ	12C10	
23	51120095	Nguyễn Thị Hòa	13/01/2008	Nữ	12C1	
24	51120096	Phạm Hữu Hòa	23/07/2008	Nam	12C2	

Danh sách này có 24 học sinh.

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026

Hiệu trưởng

Người lập

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P05 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120097	Nguyễn Hoàng	25/09/2008	Nam	12C7	
2	51120098	Trịnh Hà Quốc Hoàng	03/11/2008	Nam	12C2	
3	51120099	Lê Trần Kim Hồng	26/04/2008	Nữ	12C4	
4	51120100	Cao Thị Huệ	26/08/2008	Nữ	12C9	
5	51120101	Hồ Thị Huệ	30/08/2008	Nữ	12C5	
6	51120102	Phạm Ngọc Hùng	13/06/2008	Nam	12C2	
7	51120103	Lê Gia Huy	17/07/2008	Nam	12C10	
8	51120104	Nguyễn Đăng Tấn Huy	24/08/2007	Nam	12C7	
9	51120105	Nguyễn Đăng Trường Huy	23/08/2008	Nam	12C10	
10	51120106	Nguyễn Đức Huy	17/06/2008	Nam	12C6	
11	51120107	Phạm Trần Đăng Huy	28/06/2008	Nam	12C4	
12	51120108	Trần Gia Huy	11/07/2008	Nam	12C8	
13	51120109	Võ Đình Huy	22/03/2008	Nam	12C2	
14	51120110	Nguyễn Trương Bảo Huyền	24/11/2008	Nữ	12C1	
15	51120111	Nguyễn Thị Huyền	03/12/2008	Nữ	12C3	
16	51120112	Phạm Phan Ngọc Huyền	11/10/2008	Nữ	12C1	
17	51120113	Trương Thị Thu Huyền	19/03/2008	Nữ	12C2	
18	51120114	Đặng Phạm Như Huỳnh	19/03/2008	Nữ	12C6	
19	51120115	Huỳnh Ngọc Hưng	15/12/2008	Nam	12C5	
20	51120116	Lê Nguyễn Gia Hưng	19/07/2008	Nam	12C7	
21	51120117	Nguyễn Lê Gia Hưng	14/10/2008	Nam	12C10	
22	51120118	Nguyễn Tấn Hưng	21/12/2008	Nam	12C10	
23	51120119	Nguyễn Thanh Hưng	25/04/2008	Nam	12C8	
24	51120120	Phan Quốc Hưng	02/09/2008	Nam	12C9	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P06 (Ngữ văn, Toán học)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120121	Trần Gia Hưng	26/08/2008	Nam	12C7	
2	51120122	Võ Văn Hưng	14/10/2008	Nam	12C2	
3	51120123	Lê Văn Hương	30/01/2008	Nam	12C1	
4	51120124	Trương Thị Bảo Hy	06/07/2008	Nữ	12C9	
5	51120125	Trần Lê Duy Khả	09/05/2008	Nam	12C5	
6	51120126	Lê Nguyễn Thanh Khải	12/06/2008	Nam	12C7	
7	51120127	Nguyễn Công Khải	15/06/2008	Nam	12C4	
8	51120128	Lưu Trương Bảo Khang	28/10/2008	Nam	12C6	
9	51120129	Trần Hữu Khang	14/10/2007	Nam	12C3	
10	51120130	Huỳnh Thị Mỹ Khanh	27/02/2008	Nữ	12C6	
11	51120131	Trần Quốc Khánh	02/09/2008	Nam	12C1	
12	51120132	Trần Anh Khoa	28/08/2008	Nam	12C6	
13	51120133	Trần Đăng Khoa	09/01/2008	Nam	12C5	
14	51120134	Nguyễn Tấn Khỏe	28/08/2008	Nam	12C4	
15	51120135	Nguyễn Huỳnh Anh Khôi	01/08/2008	Nam	12C4	
16	51120136	Trần Đăng Khôi	12/06/2008	Nam	12C5	
17	51120137	Nguyễn Thị Kim Khuyên	03/07/2007	Nữ	12C4	
18	51120138	Lý Huỳnh Trung Kiên	09/09/2008	Nam	12C2	
19	51120139	Phạm Trương Gia Kiệt	11/11/2008	Nam	12C9	
20	51120140	Trần Phan Tuấn Kiệt	03/03/2008	Nam	12C4	
21	51120141	Trần Văn Kiệt	28/07/2008	Nam	12C4	
22	51120142	Cao Huỳnh Thị Kiều	07/02/2008	Nữ	12C7	
23	51120143	Đỗ Thị Như Kiều	07/05/2008	Nữ	12C1	
24	51120144	Lê Thị Mỹ Kiều	05/02/2008	Nữ	12C10	

Danh sách này có 24 học sinh.

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026

Hiệu trưởng

Người lập

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P07 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120145	Trương Thị Thúy Kiều	18/08/2008	Nữ	12C10	
2	51120146	Đinh Thị Ngọc Lan	17/01/2008	Nữ	12C8	
3	51120147	Trần Quỳnh Lan	14/07/2008	Nữ	12C8	
4	51120148	Đỗ Thị Hiền Lành	30/07/2008	Nữ	12C8	
5	51120149	Nguyễn Chấn Lâm	05/07/2008	Nam	12C2	
6	51120150	Trần Thanh Lâm	24/03/2008	Nam	12C4	
7	51120151	Trần Trương Thanh Lập	16/04/2008	Nam	12C3	
8	51120152	Trương Quang Lê	26/07/2008	Nam	12C1	
9	51120153	Huỳnh Hà Yến Linh	08/10/2008	Nữ	12C5	
10	51120154	Lê Đặng Huyền Linh	28/10/2008	Nữ	12C7	
11	51120155	Lương Trần Cẩm Linh	24/03/2008	Nữ	12C1	
12	51120156	Nguyễn Hoàng Linh	31/10/2008	Nam	12C1	
13	51120157	Nguyễn Huỳnh Linh	28/02/2008	Nam	12C2	
14	51120158	Nguyễn Kim Diệp Linh	12/10/2008	Nữ	12C8	
15	51120159	Nguyễn Ngọc Linh	19/06/2007	Nữ	12C4	
16	51120160	Phạm Thị Phương Linh	02/02/2008	Nữ	12C2	
17	51120161	Lương Nhật Long	18/09/2008	Nam	12C2	
18	51120162	Lê Tấn Lộc	07/10/2008	Nam	12C3	
19	51120163	Nguyễn Quốc Lộc	06/07/2008	Nam	12C8	
20	51120164	Phan Phước Lộc	01/11/2008	Nam	12C1	
21	51120165	Đỗ Ngọc Lợi	05/01/2008	Nam	12C10	
22	51120166	Trần Đình Lợi	23/02/2008	Nam	12C2	
23	51120167	Nguyễn Phạm Bảo Luân	05/11/2008	Nam	12C2	
24	51120168	Đinh Võ Duy Lực	22/06/2008	Nam	12C8	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P08 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120169	Lê Tuấn Lư	13/11/2008	Nam	12C3	
2	51120170	Lê Trần Cẩm Ly	09/08/2008	Nữ	12C10	
3	51120171	Võ Thị Cẩm Ly	30/10/2008	Nữ	12C4	
4	51120172	Mai Văn Lý	01/02/2008	Nam	12C8	
5	51120173	Phạm Thị Trúc Lý	17/12/2008	Nữ	12C8	
6	51120174	Đặng Bạch Phước Mai	23/08/2008	Nữ	12C9	
7	51120175	Lê Thị Ngọc Mai	06/09/2008	Nữ	12C5	
8	51120176	Trần Lê Xuân Mai	27/09/2008	Nữ	12C8	
9	51120177	Phạm Hữu Mân	19/08/2008	Nam	12C1	
10	51120178	Ngô Ngọc Mến	18/06/2008	Nam	12C8	
11	51120179	Phạm Nguyễn Yến Minh	26/01/2008	Nữ	12C4	
12	51120180	Cao Trà My	11/11/2008	Nữ	12C5	
13	51120181	Đỗ Hoa Tiểu My	10/03/2008	Nữ	12C2	
14	51120182	Đỗ Quỳnh Trà My	19/12/2008	Nữ	12C7	
15	51120183	Hà Thị Thảo My	20/10/2008	Nữ	12C7	
16	51120184	Lê Diệu My	25/10/2008	Nữ	12C3	
17	51120185	Nguyễn Thị Kiều My	30/12/2008	Nữ	12C2	
18	51120186	Trần Thị Kiều My	08/08/2008	Nữ	12C8	
19	51120187	Trần Thị Mỹ	17/04/2008	Nữ	12C6	
20	51120188	Nguyễn Thị Như Na	03/12/2008	Nữ	12C2	
21	51120189	Trần Lê Chi Na	02/02/2008	Nam	12C5	
22	51120190	Trần Phạm Chi Na	31/03/2008	Nữ	12C3	
23	51120191	Trần Đông Nam	18/03/2008	Nam	12C3	
24	51120192	Nguyễn Thị Như Nga	31/10/2008	Nữ	12C1	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P09 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120193	Cao Thị Kiều Ngân	16/11/2008	Nữ	12C6	
2	51120194	Đỗ Thị Thanh Ngân	21/02/2008	Nữ	12C8	
3	51120195	Đỗ Trần Bá Ngân	05/08/2007	Nam	12C3	
4	51120196	Lê Nguyễn Thị Kim Ngân	25/03/2008	Nữ	12C5	
5	51120197	Nguyễn Lê Thanh Ngân	18/11/2007	Nữ	12C9	
6	51120198	Trịnh Kim Ngân	07/10/2008	Nữ	12C7	
7	51120199	Lê Đức An Nghĩa	16/03/2007	Nam	12C9	
8	51120200	Lê Nghĩa	03/10/2008	Nam	12C4	
9	51120201	Nguyễn Bảo Ngọc	24/02/2008	Nữ	12C2	
10	51120202	Nguyễn Thị Viên Ngọc	01/10/2008	Nữ	12C6	
11	51120203	Võ Thị Kim Ngọc	16/12/2008	Nữ	12C10	
12	51120204	Võ Phạm Thanh Nguyên	26/10/2008	Nam	12C7	
13	51120205	Phạm Văn Nhất	29/10/2007	Nam	12C9	
14	51120206	Phạm Lê Hoàng Nhật	29/08/2008	Nam	12C10	
15	51120207	Bùi Thị Yến Nhi	23/10/2008	Nữ	12C5	
16	51120208	Cao Thị Yến Nhi	17/05/2008	Nữ	12C10	
17	51120209	Lê Ngọc Quỳnh Nhi	09/11/2008	Nữ	12C7	
18	51120210	Lê Thị ánh Nhi	16/01/2008	Nữ	12C5	
19	51120211	Nguyễn Đỗ Yến Nhi	23/09/2008	Nữ	12C9	
20	51120212	Nguyễn Thị Yến Nhi	05/02/2008	Nữ	12C4	
21	51120213	Trần Thị Uyển Nhi	03/01/2008	Nữ	12C10	
22	51120214	Trần Võ Yến Nhi	23/11/2008	Nữ	12C4	
23	51120215	Phan Thị Bích Nhi	14/08/2008	Nữ	12C3	
24	51120216	Đặng Thị Thùy Nhiên	18/06/2008	Nữ	12C8	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P10 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120217	Trần Phạm Mỹ Nhung	21/02/2008	Nữ	12C10	
2	51120218	Võ Thị Hồng Nhung	18/10/2008	Nữ	12C10	
3	51120219	Đỗ Tâm Như	10/11/2008	Nữ	12C7	
4	51120220	Ngô Tâm Như	18/11/2008	Nữ	12C2	
5	51120221	Phạm Lê Thảo Như	12/06/2008	Nữ	12C6	
6	51120222	Phạm Quỳnh Như	02/10/2008	Nữ	12C7	
7	51120223	Trần Thị Gia Như	02/09/2008	Nữ	12C9	
8	51120224	Trần Thị Yến Như	09/04/2008	Nữ	12C6	
9	51120225	Trương Ngọc Huỳnh Như	03/06/2008	Nữ	12C2	
10	51120226	Hồ Thị Nở	15/01/2008	Nữ	12C9	
11	51120227	Lê Huỳnh Tấn Phát	21/08/2007	Nam	12C5	
12	51120228	Phạm Hoàng Phát	24/08/2008	Nam	12C8	
13	51120229	Phạm Thị Kim Phát	28/10/2008	Nữ	12C6	
14	51120230	Đoàn Vũ Phong	25/02/2008	Nam	12C6	
15	51120231	Huỳnh Công Phong	17/10/2008	Nam	12C9	
16	51120232	Lê Tuấn Hồ Phong	14/02/2008	Nam	12C3	
17	51120233	Võ Duy Phong	17/11/2008	Nam	12C9	
18	51120234	Trần Văn Phú	20/08/2008	Nam	12C9	
19	51120235	Nguyễn Kim Phúc	12/01/2008	Nữ	12C9	
20	51120236	Trương Lê Quang Phước	08/04/2008	Nam	12C8	
21	51120237	Đoàn Thị Kỳ Phương	05/08/2008	Nữ	12C9	
22	51120238	Nguyễn Đặng Kỳ Phương	27/11/2008	Nữ	12C1	
23	51120239	Nguyễn Mai Phương	21/06/2008	Nữ	12C5	
24	51120240	Nguyễn Thị Lan Phương	18/07/2008	Nữ	12C5	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P11 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120241	Trần Thị Thái Phương	05/08/2008	Nữ	12C6	
2	51120242	Lê Thị Phương	19/02/2008	Nữ	12C5	
3	51120243	Nguyễn Ngọc Quý	08/03/2008	Nam	12C9	
4	51120244	Nguyễn Văn Quốc	03/05/2008	Nam	12C2	
5	51120245	Phạm Kiều Phú Quý	05/09/2008	Nam	12C7	
6	51120246	Trần Đình Quý	10/12/2008	Nam	12C3	
7	51120247	Lê Hồng Tú Quyên	18/06/2008	Nữ	12C6	
8	51120248	Đỗ Thị Cẩm Quyên	20/08/2008	Nữ	12C9	
9	51120249	Đỗ Như Quỳnh	24/04/2008	Nữ	12C4	
10	51120250	Lê Thị Như Quỳnh	10/12/2008	Nữ	12C8	
11	51120251	Nguyễn Phạm Diễm Quỳnh	09/03/2008	Nữ	12C8	
12	51120252	Nguyễn Trần Diễm Quỳnh	30/11/2008	Nữ	12C10	
13	51120253	Tiêu Diệp Quỳnh	09/04/2008	Nữ	12C1	
14	51120254	Lê Thị Ha Ra	25/07/2008	Nữ	12C10	
15	51120255	Đình Tấn Sang	04/03/2008	Nam	12C2	
16	51120256	Nguyễn Thị Sang	17/05/2008	Nữ	12C8	
17	51120257	Trần Quang Sang	22/08/2008	Nam	12C7	
18	51120258	Phạm Quốc Sơn	21/08/2008	Nam	12C10	
19	51120259	Lư Tấn Tài	10/10/2008	Nam	12C3	
20	51120260	Phạm Lê Tấn Tài	15/08/2008	Nam	12C8	
21	51120261	Phan Tấn Tài	11/07/2008	Nam	12C7	
22	51120262	Lương Mỹ Tâm	27/07/2008	Nữ	12C3	
23	51120263	Trần Anh Tấn	25/03/2008	Nam	12C5	
24	51120264	Võ Thanh Tấn	21/06/2008	Nam	12C5	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P12 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120265	Nguyễn Chí Ý Thành	06/11/2008	Nam	12C1	
2	51120266	Phạm Minh Thảo	03/08/2008	Nam	12C1	
3	51120267	Huỳnh Ngọc Thắng	21/04/2008	Nam	12C1	
4	51120268	Phạm Anh Thắng	11/07/2008	Nam	12C6	
5	51120269	Lê Thị Cẩm Thi	16/08/2008	Nữ	12C4	
6	51120270	Lê Gia Thiện	02/09/2008	Nam	12C6	
7	51120271	Trần Phước Thiện	27/07/2008	Nam	12C5	
8	51120272	Dư Minh Thịnh	06/09/2008	Nam	12C8	
9	51120273	Lê Bá Thịnh	11/07/2008	Nam	12C2	
10	51120274	Lê Nguyễn Phúc Thịnh	23/05/2008	Nam	12C4	
11	51120275	Nguyễn Duy Thịnh	28/06/2008	Nam	12C5	
12	51120276	Võ Trần Quốc Thịnh	19/12/2008	Nam	12C6	
13	51120277	Lê Thị Minh Thoa	07/12/2008	Nữ	12C3	
14	51120278	Phạm Nguyễn Anh Thoa	11/10/2008	Nữ	12C7	
15	51120279	Trần Hồ Yên Thoa	18/07/2008	Nữ	12C9	
16	51120280	Trần Thị Yến Thoa	19/10/2008	Nữ	12C9	
17	51120281	Bùi Thanh Thoại	24/01/2008	Nam	12C3	
18	51120282	Đỗ Minh Thuận	26/08/2008	Nam	12C6	
19	51120283	Trịnh Văn Thuận	07/04/2008	Nam	12C5	
20	51120284	Đặng Thị Thanh Thùy	01/05/2008	Nữ	12C7	
21	51120285	Nguyễn Thị Thu Thùy	26/07/2008	Nữ	12C4	
22	51120286	Lê Thị Thu Thủy	16/09/2008	Nữ	12C2	
23	51120287	Bùi Lê Minh Thư	09/05/2008	Nữ	12C7	
24	51120288	Đỗ Anh Thư	01/07/2008	Nữ	12C1	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P13 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120289	Đỗ Thị Minh Thu	14/06/2008	Nữ	12C1	
2	51120290	Lý Trần Minh Thu	31/01/2008	Nữ	12C5	
3	51120291	Trần Lê Anh Thu	10/07/2008	Nữ	12C8	
4	51120292	Lê Trương Minh Thương	19/01/2008	Nữ	12C8	
5	51120293	Nguyễn Thị Ngọc Thương	10/10/2008	Nữ	12C2	
6	51120294	Trần Đình Thương	27/04/2008	Nam	12C3	
7	51120295	Võ Thị Xuân Thương	23/03/2008	Nữ	12C4	
8	51120296	Trần Nghi Thương	06/09/2008	Nữ	12C1	
9	51120297	Lê Quang Tiên	24/12/2008	Nam	12C10	
10	51120298	Lý Thị Cẩm Tiên	09/09/2008	Nữ	12C4	
11	51120299	Trương Thị Tiên	23/10/2008	Nữ	12C9	
12	51120300	Đỗ Thị Trọng Tiến	30/07/2008	Nữ	12C8	
13	51120301	Trần Phạm Gia Tín	22/07/2008	Nam	12C3	
14	51120302	Trần Trí Tín	16/10/2008	Nam	12C5	
15	51120303	Trần Thị Mỹ Trà	14/11/2008	Nữ	12C8	
16	51120304	Trần Hoàng Anh Trai	30/08/2008	Nam	12C3	
17	51120305	Nguyễn Thị Thùy Trang	23/11/2008	Nữ	12C9	
18	51120306	Nguyễn Trịnh Nguyên Trang	03/03/2008	Nữ	12C1	
19	51120307	Phạm Thị Thùy Trang	05/06/2008	Nữ	12C6	
20	51120308	Dương Trần Mỹ Trâm	03/05/2008	Nữ	12C3	
21	51120309	Huỳnh Lê Khánh Trâm	20/09/2008	Nữ	12C6	
22	51120310	Lê Thị Ngọc Trâm	12/10/2008	Nữ	12C7	
23	51120311	Lê Trần Bội Trâm	21/08/2008	Nữ	12C8	
24	51120312	Nguyễn Ngọc Thanh Trâm	19/06/2008	Nữ	12C4	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P14 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120313	Nguyễn Thị Bích Trâm	16/07/2008	Nữ	12C1	
2	51120314	Nguyễn Thị Bích Trâm	24/06/2008	Nữ	12C6	
3	51120315	Nguyễn Thị Bích Trâm	15/09/2008	Nữ	12C5	
4	51120316	Phạm Thị Hà Trâm	01/09/2008	Nữ	12C5	
5	51120317	Phạm Thị Lệ Trâm	11/01/2008	Nữ	12C10	
6	51120318	Trần Nguyễn Bảo Trâm	30/03/2008	Nữ	12C5	
7	51120319	Trần Thị Bích Trâm	03/01/2008	Nữ	12C7	
8	51120320	Trương Huệ Trâm	21/11/2008	Nữ	12C1	
9	51120321	Võ Thị Huyền Trâm	26/04/2008	Nữ	12C3	
10	51120322	Huỳnh Đặng Thùy Trân	28/08/2008	Nữ	12C2	
11	51120323	Lê Thị Huyền Trân	23/06/2008	Nữ	12C7	
12	51120324	Nguyễn Trần Bảo Trân	06/07/2008	Nữ	12C1	
13	51120325	Nguyễn Võ Thùy Trân	04/02/2008	Nữ	12C10	
14	51120326	Trần Bảo Trân	19/02/2008	Nữ	12C7	
15	51120327	Võ Phạm Huyền Trân	22/03/2008	Nữ	12C10	
16	51120328	Bùi Lê Minh Trí	09/09/2008	Nam	12C7	
17	51120329	Kiều Nguyễn Phúc Trí	03/03/2008	Nam	12C3	
18	51120330	Lê Đỗ Minh Trí	16/01/2008	Nam	12C1	
19	51120331	Lê Ngọc Trí	21/11/2008	Nam	12C5	
20	51120332	Lê Thị Phương Trí	07/02/2008	Nữ	12C5	
21	51120333	Lê Trần Thanh Trí	17/05/2008	Nữ	12C1	
22	51120334	Nguyễn Hồ Trí	17/12/2008	Nam	12C9	
23	51120335	Nguyễn Thanh Trí	22/01/2008	Nam	12C4	
24	51120336	Phạm Ngọc Trí	02/03/2008	Nam	12C1	

Danh sách này có 24 học sinh.

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026

Hiệu trưởng

Người lập

Phạm Hoàng Trương

Sở GD&ĐT Quảng Ngãi

Trường THPT Thu Xà

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Năm học: 2025-2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI

Phòng thi : P15 (Ngữ văn, Toán học)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120337	Trần Trí	19/07/2008	Nam	12C2	
2	51120338	Cao Thị Tuyết Trinh	11/07/2008	Nữ	12C5	
3	51120339	Phạm Thị Tố Trinh	26/09/2008	Nữ	12C6	
4	51120340	Trần Thị Bích Trinh	03/01/2008	Nữ	12C6	
5	51120341	Võ Phương Trinh	10/10/2008	Nữ	12C9	
6	51120342	Nguyễn Thuyết Trinh	13/11/2008	Nam	12C7	
7	51120343	Phạm Phú Trọng	11/05/2008	Nam	12C2	
8	51120344	Nguyễn Thị Kim Trúc	24/09/2008	Nữ	12C6	
9	51120345	Nguyễn Công Trục	01/01/2008	Nam	12C6	
10	51120346	Nguyễn Quốc Trường	10/10/2008	Nam	12C4	
11	51120347	Phan Duy Trường	28/05/2008	Nam	12C4	
12	51120348	Trần Quốc Trường	20/01/2008	Nam	12C7	
13	51120349	Võ Khiết Trường	09/11/2008	Nam	12C8	
14	51120350	Hà Thị Cẩm Tú	24/02/2008	Nữ	12C1	
15	51120351	Nguyễn Tuấn Tú	28/03/2008	Nam	12C4	
16	51120352	Võ Lê Anh Tú	30/06/2008	Nam	12C7	
17	51120353	Nguyễn Hữu Thanh Tuấn	08/10/2008	Nam	12C2	
18	51120354	Trần Anh Tuấn	03/07/2008	Nam	12C1	
19	51120355	Nguyễn Trịnh Gia Tuệ	16/11/2008	Nữ	12C1	
20	51120356	Phan Thị Thanh Tuyền	05/11/2008	Nữ	12C10	
21	51120357	Phan Thị Thanh Tuyền	27/12/2008	Nữ	12C8	
22	51120358	Nguyễn Thị Bảo Tuyết	22/11/2008	Nữ	12C1	
23	51120359	Lê Nguyễn Duy Tường	21/03/2008	Nam	12C5	
24	51120360	Võ Na Ty	29/11/2008	Nữ	12C6	

Danh sách này có 24 học sinh.

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026

Hiệu trưởng

Người lập

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P16 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120361	Võ Thị Bé Ty	10/12/2008	Nữ	12C7	
2	51120362	Trần Văn Tỷ	26/02/2008	Nam	12C6	
3	51120363	Phạm Bích Uyên	27/03/2008	Nữ	12C6	
4	51120364	Phạm Kim Uyên	04/05/2008	Nữ	12C10	
5	51120365	Nguyễn Lê Thanh Vân	19/09/2008	Nữ	12C6	
6	51120366	Phan Khánh Vân	16/10/2008	Nữ	12C3	
7	51120367	Võ Tường Vân	10/03/2008	Nữ	12C9	
8	51120368	Cao Thị Ánh Vi	20/10/2008	Nữ	12C7	
9	51120369	Đặng Trần Thảo Viên	22/02/2008	Nữ	12C10	
10	51120370	Phạm Thị Vân Viên	05/12/2008	Nữ	12C9	
11	51120371	Trương Thị Hoài Viên	18/03/2008	Nữ	12C8	
12	51120372	Trần Ngọc Viễn	04/03/2008	Nam	12C10	
13	51120373	Lê Thanh Việt	11/01/2008	Nam	12C3	
14	51120374	Nguyễn Quốc Việt	15/08/2008	Nam	12C4	
15	51120375	Nguyễn Quốc Việt	02/12/2008	Nam	12C5	
16	51120376	Trần Quốc Việt	11/06/2008	Nam	12C3	
17	51120377	Trần Quốc Việt	28/10/2008	Nam	12C2	
18	51120378	Trần Quốc Việt	26/10/2008	Nam	12C5	
19	51120379	Phạm Thế Vinh	12/10/2008	Nam	12C5	
20	51120380	Trương Thị Kỳ Vọng	06/07/2008	Nữ	12C6	
21	51120381	Võ Viết Vọng	04/06/2008	Nam	12C2	
22	51120382	Mai Văn Vũ	26/06/2008	Nam	12C5	
23	51120383	Phạm Nguyễn Phương Vũ	11/04/2008	Nam	12C4	
24	51120384	Nguyễn Thanh Vương	29/07/2008	Nam	12C10	

Danh sách này có 24 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI**Phòng thi : P17 (Ngữ văn, Toán học)**

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Ghi chú
1	51120385	Dương Đỗ Tường Vy	15/12/2008	Nữ	12C3	
2	51120386	Đinh Thị Thùy Vy	08/02/2008	Nữ	12C9	
3	51120387	Đỗ Thảo Tường Vy	10/08/2008	Nữ	12C2	
4	51120388	Lê Thị Kiều Vy	01/12/2008	Nữ	12C3	
5	51120389	Lê Thị Triệu Vy	28/07/2008	Nữ	12C2	
6	51120390	Lê Trịnh Hạnh Vy	03/09/2008	Nữ	12C7	
7	51120391	Nguyễn Thị Tường Vy	28/10/2008	Nữ	12C9	
8	51120392	Tăng Bích Vy	22/05/2007	Nữ	12C6	
9	51120393	Cao Lê Nhật Vỹ	06/02/2008	Nam	12C5	
10	51120394	Mai Lê Quang Vỹ	13/10/2007	Nam	12C2	
11	51120395	Nguyễn Thanh Vỹ	29/10/2008	Nam	12C9	
12	51120396	Trần Ngọc Vỹ	19/08/2008	Nam	12C8	
13	51120397	Dương Lê Thị Như Ý	09/04/2008	Nữ	12C10	
14	51120398	Nguyễn Thị Như Ý	23/07/2008	Nữ	12C10	
15	51120399	Nguyễn Thị Thu Ý	21/10/2008	Nữ	12C8	
16	51120400	Đỗ Ngọc Tố Yên	11/10/2008	Nữ	12C9	
17	51120401	Phan Thị Bình Yên	23/10/2007	Nữ	12C9	
18	51120402	Trịnh Thùy Yên	28/07/2008	Nữ	12C1	
19	51120403	Võ Thị Cẩm Yên	24/09/2008	Nữ	12C3	
20	51120404	Lê Thị Hải Yên	09/03/2008	Nữ	12C10	
21	51120405	Ngô Thị Hoàng Yến	29/10/2008	Nữ	12C1	
22	51120406	Tô Nguyễn Phi Yến	11/09/2008	Nữ	12C8	

Danh sách này có 22 học sinh.

*Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 4 năm 2026***Hiệu trưởng****Người lập**

Phạm Hoàng Trương